

BÁO CÁO

Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng ngành Nông nghiệp và Môi trường Hà Tĩnh giai đoạn 2020 - 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2025 - 2030

Phần thứ nhất

TỔNG KẾT PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG 5 NĂM (2020 – 2025)

I. TÌNH HÌNH CHUNG VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG 5 NĂM (2020 – 2025)

Tổ chức phong trào thi đua yêu nước của ngành Nông nghiệp và Môi trường giai đoạn 2020-2025 có nhiều thuận lợi: Đảng, Nhà nước tiếp tục ban hành, bổ sung nhiều văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn; cơ chế, chính sách về công tác thi đua khen thưởng; Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã ban hành các văn bản cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, chương trình, đề án phù hợp với tình hình thực tiễn và có giải pháp kịp thời, hiệu quả; ưu tiên cân đối nguồn lực khá lớn để triển khai hiệu quả các chính sách phát triển sản xuất, đẩy mạnh tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, tăng cường công tác quản lý tài nguyên và môi trường. Bên cạnh những thuận lợi cũng gặp không ít khó khăn, thách thức: Biến đổi khí hậu, thời tiết diễn biến theo chiều hướng cực đoan, dịch bệnh nguy hiểm xuất hiện trên cây trồng, vật nuôi; biến động thị trường ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, đặc biệt là hậu quả của lũ lụt và đại dịch Covid - 19. Song dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn sâu sát kịp thời của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; sự phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả của các sở, ban, ngành, địa phương, giai đoạn từ năm 2020-2025, ngành Nông nghiệp và Môi trường liên tục đạt được kết quả toàn diện; trong đó việc tổ chức các phong trào thi đua có tác dụng to lớn đã và đang trở thành động lực thúc đẩy, động viên, cổ vũ mọi tổ chức, cá nhân ra sức thi đua lao động sản xuất và hoàn thành vượt mức các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về phát động phong trào thi đua và công tác khen thưởng

Trong 5 năm qua, Sở Nông nghiệp và Môi trường luôn quan tâm đến công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và hướng dẫn về công tác thi đua, khen thưởng, như: tổ chức tập huấn, quán triệt Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới phong trào thi đua, khen thưởng; Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025; Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 23/01/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; Luật, Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật thi đua khen thưởng; các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: số 19/CT-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và kế hoạch 5 năm (2021 -2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; số 39/CT-TTg ngày 15/10/2024 về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng; văn bản hướng dẫn chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các phòng, ban, đơn vị trực thuộc. Đồng thời, tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua học tập và làm theo, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với xiết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ.

Để thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành đầy đủ, kịp thời các chương trình, kế hoạch hành động, văn bản chỉ đạo, triển khai phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ sở và nhiệm vụ chính trị của ngành¹. Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ, tổng kết, từ đó phát hiện, biểu dương, khen thưởng kịp thời các điển hình tiên tiến ở cơ sở.

2. Kết quả đổi mới nội dung, phương hướng tổ chức phong trào thi đua

¹ Kế hoạch số 60/KH-SNN ngày 13/3/2020 về phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp; Văn bản số 943/STNMT-VP ngày 24/3/2021 về phát động phong trào thi đua năm 2021; Kế hoạch số 1902/KH-STNMT ngày 28/5/2021 về phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh (1831-2021), 30 năm tái lập tỉnh (9/1991-9-2021); Kế hoạch số 181/KH-SNN ngày 08/6/2021 về tổ chức phong trào thi đua phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX; Văn bản số 544/STNMT-VP ngày 22/02/2022 về phát động phong trào thi đua năm 2022; Kế hoạch số 1280/KH-STNMT ngày 06/4/2023 về phát động phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường – 09/7; Văn bản số 485/STNMT-VP ngày 15/02/2023 về phát động phong trào thi đua năm 2023; Kế hoạch số 43/KH-SNN ngày 23/02/2023 về xây dựng và nhân rộng điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch số 192/KH-SNN ngày 05/6/2023 về tổ chức các hoạt động và tuyên truyền kỷ niệm 75 năm Ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi thi đua ái quốc – 11/6; Kế hoạch số 230/KH-SNN ngày 26/6/2025 về tổ chức phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kế hoạch số 122/KH-SNN ngày 10/4/2024 về thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 05/4/2024 của UBND tỉnh về phát động phong trào thi đua yêu nước năm 2024; Kế hoạch số 739/KH-SNNMT ngày 17/7/2025 về phát động phong trào thi đua kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Nông nghiệp và Môi trường – 14/11; Kế hoạch số 743/KH-SNN ngày 18/7/2025 về triển khai phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng...

Nội dung phong trào thi đua của ngành luôn bám sát vào các phong trào thi đua của Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND tỉnh phát động và đổi mới trong quá trình tổ chức thực hiện; trong đó, nhận thức sâu sắc vai trò của công tác thi đua, khen thưởng là động lực thúc đẩy sự phát triển của ngành, trên cơ sở phong trào thi đua chung, bám sát nhiệm vụ chính trị, Ngành đã tổ chức nhiều phong trào thi đua với nội dung phong phú, thiết thực, điển hình như: Phong trào *“Cả tỉnh chung sức xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới”*; phong trào *“Thi đua liên kết phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn”*, phong trào thi đua *“Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”*, phong trào thi đua *“Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2025”*,...

Các phong trào thi đua gắn chức năng, nhiệm vụ của ngành được các phòng, đơn vị trực thuộc tập trung tuyên truyền, phổ biến và cụ thể hóa trong tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, tập huấn cho các doanh nghiệp, HTX, THT, hộ nông dân tích cực ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất; tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực quản lý đất đai, môi trường, tài nguyên, khoáng sản, thú y, bảo vệ thực vật, kiểm lâm, thủy lợi, thủy sản, quản lý chất lượng,... góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất trên các lĩnh vực nông, lâm, thủy sản và thực hiện có hiệu quả công tác quản lý tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh.

Đồng thời, Sở đã phối hợp với cơ quan, tổ chức đoàn thể ký kết và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua, góp phần vào sự phát triển của ngành nông nghiệp và môi trường, cụ thể: phối hợp Biên phòng tỉnh trong phong trào *“Phòng chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định”*, phối hợp Hội Nông dân tỉnh trong phong trào *“Phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới”*... Thông qua việc ký kết đã tạo điều kiện cho việc phối hợp chỉ đạo của các cấp, ngành, hội viên, công nhân viên trong tỉnh, thi đua phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa ngành nông nghiệp và môi trường và tổ chức tuyên truyền sâu rộng những nhân tố mới, những điển hình tiên tiến trong công tác và sản xuất.

3. Việc thực hiện chế độ, chính sách trong xét khen thưởng cho tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua

Thường xuyên quan tâm, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hàng năm, căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ, thành tích đạt được trong phong trào thi đua yêu nước, Sở đã tiến hành rà soát, đánh giá và xét khen thưởng đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, đúng người, đúng thành tích. Hồ sơ đề nghị khen thưởng được lập đầy đủ, đúng quy trình, đúng thành phần và thời gian quy định.

Việc xét chọn danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện trên cơ sở tiêu chí, điều kiện cụ thể gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện chức trách được giao, đóng góp cho phong trào thi đua của đơn vị, địa

phương. Công tác xét khen thưởng đảm bảo tính chính xác, công bằng, dân chủ, khách quan, tránh tình trạng khen thưởng tràn lan hoặc hình thức.

Bên cạnh đó, công tác khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo chuyên đề, khen thưởng quá trình cống hiến,... được triển khai hiệu quả; chế độ chi trả tiền thưởng được thực hiện đúng quy định, đúng đối tượng; góp phần đảm bảo quyền lợi và khích lệ tinh thần cho tập thể, cá nhân được khen thưởng.

4. Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc; tuyên truyền, giáo dục về công tác thi đua, khen thưởng

Công tác kiểm tra, đôn đốc được thực hiện thông qua các hoạt động kiểm tra định kỳ, đột xuất tại phòng, đơn vị trực thuộc; qua đó phát hiện, biểu dương kịp thời tập thể, cá nhân tiêu biểu và kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn những đơn vị triển khai chưa đồng bộ. Công tác tuyên truyền, giáo dục về thi đua, khen thưởng được đẩy mạnh, với nhiều hình thức phong phú, hiệu quả như: thông tin trên Cổng thông tin điện tử của Sở, phối hợp với Báo Hà Tĩnh tuyên truyền gương điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm sáng tạo; lồng ghép nội dung thi đua, khen thưởng trong các buổi sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt chuyên môn, lớp tập huấn, hội nghị ngành. Việc tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về thi đua ái quốc và văn bản pháp luật liên quan cũng được triển khai thực hiện thường xuyên. Nhờ đó, nhận thức, trách nhiệm và tinh thần thi đua trong toàn ngành không ngừng được nâng lên, góp phần lan tỏa, thúc đẩy mạnh mẽ phong trào thi đua yêu nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của toàn ngành nông nghiệp và môi trường.

III. KẾT QUẢ PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ CÔNG TÁC KHEN THƯỞNG 5 NĂM (2020 – 2025)

1. Phong trào thi đua

1.1. Phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ chính trị

a) Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

Trong 5 năm qua, với các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, toàn Ngành đã nỗ lực hoàn thành đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra, thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nông thôn đạt kết quả cao và toàn diện: Tốc độ tăng trưởng nông lâm, thủy sản bình quân giai đoạn 2021-2025 ước đạt trên 3,2%/năm (vượt mục tiêu đề ra: 2,5%/năm). Tổng quy mô giá trị sản xuất nông lâm thủy sản giai đoạn 2021-2025 tăng gấp 1,36 lần so với giai đoạn 2016-2020. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch tích cực, chăn nuôi chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu nội ngành nông nghiệp (53%), tăng tỷ trọng nhóm các sản phẩm chủ lực có lợi thế từ 46% (năm 2020) lên 55% (năm 2025). Giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích năm 2025 ước đạt trên 103 triệu đồng/ha (tăng 18 triệu đồng/ha so với năm 2020).

Sản xuất trồng trọt chuyển dịch theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng các sản phẩm hàng hóa chủ lực lợi thế (lúa hàng hóa, cam bưởi, rau củ quả, thực phẩm,...). Tổng sản lượng lương thực năm 2025 ước đạt trên 67,75 vạn

tấn, tăng gần 1 vạn tấn so với năm 2020. Tập trung đẩy mạnh tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết 06-NQ/TU của BCH Đảng bộ tỉnh; từ năm 2022 đến nay, toàn tỉnh đã thực hiện đạt trên 13.092 ha (đạt 87,28% mục tiêu NQ đề ra), hình thành trên 300 vùng cánh đồng quy mô trên 20 ha/vùng, trên 75% số hộ còn 1 thửa, gắn với tổ chức lại sản xuất theo hướng chuyên canh. Chăn nuôi chuyển dịch nhanh theo hướng chăn nuôi trang trại tập trung, công nghiệp; giảm dần và tổ chức lại chăn nuôi nông hộ theo hướng an toàn dịch bệnh, đảm bảo môi trường; tổng sản lượng thịt hơi năm 2025 ước đạt 117.300 tấn, tăng 12,7% so với năm 2020. Tập trung đẩy mạnh phòng chống khai thác thủy sản bất hợp pháp (IUU), bảo vệ nguồn lợi thủy sản ven bờ, nuôi trồng thủy sản thâm canh; tổng sản lượng thủy sản năm 2025 ước đạt 62.780 tấn (tăng 14,07% so với năm 2020). Sản xuất lâm nghiệp duy trì và phát triển ổn định, từng bước đầu tư trồng rừng thâm canh, nâng cao năng suất, sản lượng gỗ rừng trồng.

Chú trọng phát triển ngành nghề truyền thống, đến nay toàn tỉnh có 7 làng nghề truyền thống, 6 làng nghề và 12 nghề truyền thống; tổng doanh thu sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt khoảng 1.262,05 tỷ đồng/năm (tăng 28,8% so với năm 2020). Tham mưu xây dựng và triển khai thực hiện các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, tổng kinh phí đã hỗ trợ và giải ngân giai đoạn 2020-2024 đạt hơn 124.667 triệu đồng², góp phần quan trọng xây dựng và phát triển nhiều cơ sở sản xuất, HTX, THT, hộ sản xuất, kinh doanh nông nghiệp và kinh tế nông thôn, thúc đẩy phát triển KTXH và xây dựng NTM trên địa bàn.

b) Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường

- Công tác quản lý đất đai được tập trung chỉ đạo quyết liệt, nhiều nội dung phức tạp tồn đọng được tập trung xử lý: Kịp thời tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh theo thẩm quyền ban hành các quy định quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường, tạo hành lang pháp lý thực hiện có hiệu quả công tác quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực quản lý trên địa bàn tỉnh. Công tác lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thực hiện kịp thời. Hoàn thành, tham mưu phương án phân bổ đất đai để tích hợp vào quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cấp huyện; Kế hoạch sử dụng đất năm 2021 và 2022, 2023, 2024, 2025 cho 13/13 huyện, thị xã, thành phố; trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất 5 năm cấp tỉnh (giai đoạn 2021-2025). Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai hoàn thành đưa vào vận hành góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý đất đai. Công tác tham mưu xây dựng giá đất cụ thể, bồi thường, hỗ trợ, GPMB, tái định cư các công trình, dự án được tập trung chỉ đạo. Công tác đo đạc, cấp giấy chứng nhận QSD đất, công nhận, công nhận lại đất ở có nguồn gốc sử dụng trước ngày 18/12/1980 được tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ. Tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ công tác xử lý tồn đọng lĩnh vực đất đai, GPMB các dự án trên địa bàn theo đó

² Trong đó: Chính sách hỗ trợ phát triển trồng trọt 35.121,9 triệu đồng; chính sách hỗ trợ phát triển chăn nuôi và phòng chống dịch bệnh 21.931,41 triệu đồng; chính sách hỗ trợ phát triển thủy sản 6.771,95 triệu đồng; chính sách phát triển lâm nghiệp 58.929,98 triệu đồng; chính sách hỗ trợ liên kết 1.761,97 triệu đồng; hỗ trợ khác (kinh phí quản lý chỉ đạo) 150 triệu đồng...

đã kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác GPMB Dự án, nhất là dự án trọng điểm trên địa bàn.

- *Công tác quản lý nhà nước về khoáng sản được tăng cường:* Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản chưa khai thác được quan tâm. Việc cấp phép thăm dò, khai thác được rà soát chặt chẽ, công khai, minh bạch thông qua hình thức đấu giá³. Công tác đóng cửa mỏ được tập trung chỉ đạo⁴. Công tác thanh tra, kiểm tra hoạt động khai thác khoáng sản được thực hiện thường xuyên.

- *Công tác bảo vệ môi trường được tập trung chỉ đạo đến tận cơ sở và đạt được nhiều kết quả:* Tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo. Công tác tuyên truyền, tập huấn được tổ chức với nhiều hình thức phong phú. Công tác quản lý, phân loại rác thải sinh hoạt được chỉ đạo quyết liệt theo Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo, bước đầu đạt kết quả quan trọng. Nhiều mô hình bảo vệ môi trường hiệu quả ở cộng đồng dân cư được triển khai, nhân rộng. Tỷ lệ chất thải rắn được phân loại, thu gom, xử lý đạt tiêu chuẩn vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Công tác kiểm soát dự án có nguồn thải lớn, nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao đang phát huy hiệu quả. Hoạt động quan trắc chất lượng môi trường theo mạng lưới quan trắc của tỉnh và giám sát 24/24h kết quả quan trắc tự động, liên tục đối với các dự án có nguồn phát thải lớn được đẩy mạnh.

- *Công tác quản lý tài nguyên nước, biển và hải đảo, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai được thực hiện chủ động, tích cực:* Tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Hà Tĩnh; ban hành Quy định về quản lý, bảo vệ hành lang, bảo vệ bờ biển trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Kế hoạch Ứng phó sự cố tràn dầu của tỉnh Hà Tĩnh, Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (Khoá XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Từng bước triển khai các hoạt động về xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên môi trường biển; thiết lập hành lang bảo vệ bờ biển; giới thiệu vị trí nhận chìm vật chất nạo vét luồng lạch ở biển và giao khu vực biển cho tổ chức, cá nhân có nhu cầu. Công tác kiểm tra, giám sát hoạt động về lĩnh vực tài nguyên nước, khí tượng thủy văn và biển, hải đảo được tăng cường.

1.2. Phong trào thi đua xây dựng tổ chức Đảng, đoàn thể vững mạnh

Trong giai đoạn 2020 – 2025, dưới sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ Sở, phong trào thi đua yêu nước gắn với công tác xây dựng Đảng tiếp tục được phát động sâu rộng, duy trì thường xuyên, ngày càng đi vào chiều sâu và

³ Tổ chức đấu giá thành công và tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản 15 khu vực mỏ, tham mưu phê duyệt tiền trúng đấu giá 11 khu vực mỏ, với tổng số tiền 35,463 tỷ đồng

⁴ Ban hành 56 quyết định đóng cửa mỏ, phê duyệt 26 Đề án đóng cửa mỏ

đạt hiệu quả thiết thực. Phong trào thi đua trong Đảng với chủ đề xuyên suốt “Đảng viên gương mẫu, Chi bộ trong sạch, Đảng bộ vững mạnh” đã trở thành động lực quan trọng góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên và khẳng định vai trò hạt nhân chính trị của các tổ chức Đảng trong toàn ngành.

Ban Chấp hành Đảng bộ đã quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch thi đua chuyên đề trong Đảng, tập trung vào các nội dung: nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, đổi mới phương thức lãnh đạo, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, giáo dục chính trị tư tưởng và phát triển đảng viên. Các Chi bộ trực thuộc đã cụ thể hóa nội dung thi đua phù hợp với tình hình thực tiễn, phát huy tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, công vụ và trong sinh hoạt nơi cư trú.

Các phong trào tiêu biểu như: “Chi bộ 4 tốt”, “Đảng bộ 4 tốt”, “Xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh toàn diện” được triển khai sâu rộng, gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó đã tạo chuyển biến rõ nét trong nhận thức và hành động, khơi dậy tinh thần thi đua tự soi, tự sửa, tự rèn luyện trong mỗi đảng viên và chi bộ, góp phần xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức.

Cùng với phong trào thi đua trong Đảng, các tổ chức đoàn thể như Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh tiếp tục phát huy vai trò, tổ chức hiệu quả các phong trào thi đua sôi nổi, bám sát nhiệm vụ chính trị của ngành và chức năng từng tổ chức: Công đoàn phát động các phong trào: “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”, “Cơ quan xanh – sạch – đẹp”, chăm lo quyền lợi đoàn viên và xây dựng môi trường làm việc văn minh; Đoàn Thanh niên đẩy mạnh các hoạt động xung kích tình nguyện xây dựng nông thôn mới, chuyển giao khoa học kỹ thuật, tuyên truyền chính sách nông nghiệp – nông thôn, bảo vệ môi trường, an sinh xã hội và giáo dục truyền thống; Hội Cựu chiến binh đẩy mạnh phong trào “Cựu chiến binh gương mẫu”, xây dựng tổ chức hội vững mạnh, đóng góp tích cực vào việc giữ gìn bản lĩnh chính trị và khối đoàn kết nội bộ.

1.3. Phong trào thi đua của Trung ương, của tỉnh

a) Phong trào thi đua “Cả tỉnh chung sức xây dựng tỉnh Hà Tĩnh đạt chuẩn nông thôn mới”

Ban chấp hành Đảng bộ và Lãnh đạo Sở đã tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp, tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các tiêu chí nông thôn mới thuộc ngành phụ trách, kết cấu hạ tầng tiếp tục được nâng cấp, mở rộng, đời sống vật chất, tinh thần người dân được nâng lên. Từ năm 2020 đến nay, có thêm 497 thôn đạt chuẩn Khu dân cư NTM kiểu mẫu, có thêm 10 xã đạt chuẩn NTM, 56 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 16 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; 04 huyện được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn NTM, góp phần thay đổi diện mạo nông thôn. Lũy kế toàn tỉnh có 1236/1512 khu dân cư kiểu mẫu; 169/169 xã đạt chuẩn NTM (đạt 100%), trong đó có 69 xã đạt chuẩn NTM nâng cao (đạt 40,5%), 18 xã đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (đạt 10,6%), 9/12 đơn vị cấp huyện được công nhận đạt chuẩn/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng NTM và đã xây dựng hoàn thành

8/8 tiêu chí tỉnh nông thôn mới. Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tiếp tục được quan tâm chỉ đạo, giai đoạn 2020-2024, đã đánh giá và công nhận 292 sản phẩm (gồm: 19 sản phẩm 4 sao và 273 sản phẩm 3 sao).

b) Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”

Đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi, đê điều, nước sạch nông thôn tập trung đảm bảo an toàn và phát huy hiệu quả (giai đoạn 2020-2025 sửa chữa, nâng cấp đảm bảo an toàn được 40 hồ chứa; tỷ lệ kênh mương nội đồng được kiên cố hóa 74,7%, tăng 7,6%; số km đê điều được kiên cố hóa đạt 84%, tăng 13,14%; tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình nước sạch tập trung đạt 31,8%, tăng 12,45%).

c) Phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau”

Các chính sách về hỗ trợ bảo hiểm y tế, hỗ trợ tiền điện, hỗ trợ giáo dục, hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ vốn vay ưu đãi từ ngân hàng chính sách xã hội...được triển khai kịp thời, góp phần quan trọng hỗ trợ thoát nghèo bền vững, hạn chế tối đa nguy cơ tái nghèo; hỗ trợ thu nhập cho 794 thành viên hộ nghèo người có công với cách mạng, hộ nghèo thuộc chính sách bảo trợ xã hội theo Nghị quyết số 72/2022/HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách giảm nghèo và đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2022 - 2025 với tổng kinh phí 1.540,5 triệu đồng; trao tặng 282.815 suất quà nhân dịp Tết Nguyên đán cho người có công, người cao tuổi, hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng BTXH, trẻ em, người lao động với kinh phí hơn 100 tỷ đồng.

d) Phong trào “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh năm 2025”

Sở đã phối hợp cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ động vào cuộc quyết liệt trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và 06 tháng đầu năm 2025, tỉnh đã hỗ trợ xóa 2.281 nhà ở người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo với kinh phí huy động hơn 246 tỷ đồng từ ngân sách và các nguồn lực xã hội hóa, về đích sớm hơn 5 tháng so với kế hoạch của Ban Chỉ đạo Trung ương giao. Với mức hỗ trợ tối thiểu 70 triệu đồng/nhà xây mới, tỉnh Hà Tĩnh là một trong 16 địa phương có mức hỗ trợ cao hơn so với quy định, áp dụng đồng đều cho hộ nghèo, cận nghèo và người có công, thân nhân liệt sĩ. Ngoài ra, còn có sự hỗ trợ từ sở, ngành, đoàn thể, doanh nghiệp và địa phương huy động thêm nguồn lực để hỗ trợ bà con Nhân dân nên mỗi ngôi nhà xây mới đều có giá trị tối thiểu từ 100 triệu đồng trở lên, đảm bảo kiên cố, khang trang; tỉnh đã hỗ trợ xây dựng cho 683 hộ gia đình khó khăn ngoài đối tượng của Chương trình từ nguồn xã hội hoá.

Đồng thời, với các phong trào thi đua nêu trên, Sở đã lãnh đạo, chỉ đạo phòng, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ quán triệt và thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua: 500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3000 km đường bộ cao tốc;

cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở; cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030; cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số ...

1.4. Kết quả trong công tác tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến

Thông qua phong trào thi đua, đội ngũ cán bộ công chức, viên chức và người lao động đã được rèn luyện thử thách và từng bước trưởng thành cả về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tổ chức chỉ đạo, điều hành và đã xuất hiện nhiều nhân tố mới, các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến xuất sắc, cụ thể:

- Khối nông nghiệp: công chức, viên chức, người lao động không quản khó khăn, phát huy thế mạnh từng vùng, tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng vật nuôi, ứng dụng tiến bộ KHKT vào sản xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh có hiệu quả. Vì vậy, trong 5 năm qua, đã phối hợp với các cấp, ngành, cơ quan, địa phương kịp thời hướng dẫn, tuyên truyền, xây dựng được nhiều mô hình sản xuất hiệu quả kinh tế cao; tổ chức tập huấn cho bà con nông dân, ngư dân; xây dựng chuyên mục phát thanh, truyền hình và in ấn, cấp phát tập tin khuyến nông về chuyển giao tiến bộ KHKT trong trồng trọt, chăn nuôi, kỹ thuật nuôi trồng, khai thác thủy sản, bảo quản sản phẩm cho nông dân, ngư dân; tiêu biểu gồm đơn vị: *Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Chi cục Chăn nuôi và Thú y (nay hợp nhất thành Chi cục Trồng trọt và Chăn nuôi), Trung tâm Khuyến nông.*

- Khối thủy sản: công chức, viên chức, người lao động khối đơn vị thủy sản luôn bám sát nhiệm vụ được giao, thực hiện có hiệu quả cao các mô hình nuôi trồng thủy sản có giá trị kinh tế cao; thực hiện tốt việc bảo vệ, bảo tồn, phát triển nguồn lợi và môi trường sống của các loài thủy sản; ngày đêm lăn lộn, bám sát ngư trường giúp bà con ngư dân trong việc khai thác đánh bắt thủy hải sản.

- Khối lâm nghiệp, kiểm lâm: công chức, viên chức, người lao động đã không quản gian lao nắng mưa, ngày đêm, nguy hiểm đến tính mạng để thực hiện tốt nhiệm vụ tuần tra, bảo vệ rừng, kiểm soát lâm sản, ngăn ngừa các hành vi vi phạm; hướng dẫn, chỉ đạo tốt phương án PCCCR, góp phần bảo vệ sự bình yên cho những cánh rừng. Trong 5 năm, đã phát hiện, xử lý 842 vụ vi phạm (giảm 573 vụ so với giai đoạn 2015 - 2019), tịch thu 513,360 m³ gỗ, thu nộp ngân sách nhà nước hơn 8 tỷ đồng; trong đó khởi tố vụ án hình sự 16 vụ/16 bị can, xử phạt các đối tượng 98 tháng tù giam và 234 tháng tù cho hưởng án treo, diện tích rừng cơ bản được bảo vệ và phát triển tốt, an ninh rừng được đảm bảo. Độ che phủ của rừng ổn định trên 52%; tiêu biểu gồm có đơn vị: *Chi cục Kiểm lâm, Vườn Quốc gia Vũ Quang.*

- Khối thủy lợi: những năm qua thời tiết diễn biến phức tạp nhưng công chức, viên chức, người lao động đã cố gắng khắc phục mọi khó khăn, tập trung quản lý khai thác có hiệu quả công trình thủy lợi, ngày đêm bám máy, bám đồng, luân phiên túc trực 24/24 giờ phục vụ đủ nước cho sản xuất nông nghiệp.

Tham gia thiết kế tư vấn, xây dựng công trình thủy lợi, tu bổ đê điều, kênh mương, kịp thời đưa các công trình vào phục vụ sản xuất.

- **Khôi tài nguyên và môi trường:** công chức, viên chức, người lao động vượt lên khó khăn luôn nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, công tác quản lý đất đai được tập trung tham mưu chỉ đạo quyết liệt, xử lý kịp thời; công tác quản lý khoáng sản được tăng cường và thực hiện đúng quy trình, quy định; việc bảo vệ môi trường đã mang lại hiệu quả theo Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo; tiêu biểu gồm có phòng, đơn vị: *Phòng Môi trường, Phòng Khoáng sản, Phòng Quản lý đất đai, Trung tâm Quan trắc tài nguyên và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai.*

- **Khôi tổng hợp:** công chức, viên chức, người lao động luôn cố gắng phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, không ngừng đổi mới nội dung và phương pháp công tác, tham mưu kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức; công tác tổ chức cán bộ, cải cách hành chính, kế hoạch tài chính; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành, triển khai chủ trương chính sách đến cơ sở; kịp thời tham mưu xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, góp phần nâng cao hiệu quả việc tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ. Đặc biệt, đầu năm 2025 thực hiện chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã được thành lập trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường; sau thành lập, đã kịp thời tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ nhiệm vụ, khung Kế hoạch, Chương trình được HĐND, UBND tỉnh giao đảm bảo kịp thời, không gián đoạn; tiêu biểu gồm có: *Văn phòng Sở, Phòng Kế hoạch và Tài chính, Phòng Tổ chức cán bộ,....*

Giai đoạn 2020 - 2025, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã phối hợp Đảng ủy Sở tổ chức tuyên dương cho 02 tập thể, 48 cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Việc tổ chức biểu dương được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, đúng quy định, có tác dụng động viên, khích lệ và lan tỏa trong toàn Sở.

2. Kết quả công tác khen thưởng

2.1. Danh hiệu thi đua: Có 06 tập thể tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh; 03 cá nhân được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; 25 lượt tập thể được công nhận tập thể lao động xuất sắc của UBND tỉnh; hàng trăm lượt cá nhân được tặng danh hiệu chiến sỹ thi đua cơ sở.

2.2. Hình thức khen thưởng: Có 01 cá nhân đề xuất Huân chương lao động Hạng II, 09 cá nhân được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen; 20 lượt tập thể và 110 lượt cá nhân được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen và hàng trăm lượt tập thể, cá nhân được Giám đốc tặng Giấy khen.

3. Một số nội dung công tác khác

Về hoạt động của Khối Thi đua luôn được Sở quan tâm, chú trọng và thực hiện nghiêm túc; tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động của Khối: tổ chức đăng ký giao ước thi đua, chế độ báo cáo; tham gia học tập mô hình, trao đổi kinh nghiệm; hoạt động văn hóa, thể thao...

Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở được kiện toàn kịp thời, hoạt động hiệu quả; bộ phận thường trực làm đầu mối tham mưu được bố trí cán bộ có trình độ, trách nhiệm trong công việc. Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng của sáng kiến được thành lập, thực hiện đúng quy trình đánh giá, công nhận sáng kiến và trình cấp có thẩm quyền xét duyệt.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những mặt làm được

Giai đoạn 2020 - 2025, phong trào thi đua yêu nước trong toàn ngành Nông nghiệp và Môi trường được triển khai sâu rộng, hiệu quả, gắn với chức năng, nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch được giao. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo được thực hiện quyết liệt, sát thực tiễn; các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của ngành. Việc phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến được chú trọng; công tác khen thưởng đảm bảo kịp thời, khách quan, đúng đối tượng, nhất là người lao động trực tiếp và có sáng kiến. Hoạt động tuyên truyền được đẩy mạnh, tạo sức lan tỏa và khơi dậy tinh thần thi đua trong toàn ngành.

2. Tồn tại, hạn chế

- Một số đơn vị trực thuộc triển khai công tác thi đua, khen thưởng chưa được thường xuyên, liên tục; vì vậy, việc chỉ đạo thực hiện phong trào thi đua chưa được hiệu quả, nội dung thi đua chưa sát với yêu cầu nhiệm vụ chính trị;

- Phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, nghiên cứu đề tài khoa học phục vụ nhiệm vụ chính trị mới chỉ dừng lại ở một số đơn vị, số lượng còn hạn chế, chưa có nhiều sáng kiến mang tính nghiên cứu, chuyên sâu.

3. Nguyên nhân của tồn tại

Một số đơn vị chưa quan tâm nhiều đến công tác thi đua, khen thưởng; Năng lực của cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng tại các đơn vị còn hạn chế.

3. Bài học kinh nghiệm

Một là, trước hết cấp ủy, lãnh đạo đơn vị phải nhận thức đầy đủ về vai trò, tác dụng của công tác thi đua khen thưởng, phải coi thi đua là động lực phát triển, thi đua là biện pháp tích cực, là công cụ hữu hiệu giúp cho công tác quản lý và điều hành; cần có sự thống nhất cao của cấp ủy Đảng, lãnh đạo chuyên môn và đoàn thể quần chúng, thành mục tiêu phấn đấu cho các tổ chức, mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Hai là, thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức để cán bộ, công chức, viên chức và người lao động toàn ngành nắm vững quan điểm, tư tưởng chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng trong tình hình đất nước chuyển mình bước vào kỷ nguyên mới; nâng cao nhận thức vai trò, tầm quan trọng của công tác thi đua khen thưởng.

Ba là, nội dung, mục tiêu phong trào thi đua phải được cụ thể hóa, phù hợp với thực tế; thực hiện có hiệu quả việc tổ chức đăng ký thi đua, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương khen thưởng kịp thời, nhằm động viên khích lệ phong trào, tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra; tăng cường hoạt động của các khối thi đua. Tiếp tục công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến.

Bốn là, xác định công tác thi đua, khen thưởng phải gắn liền với công tác xây dựng Đảng, xây dựng phòng, đơn vị vững mạnh toàn diện; lấy việc hoàn thành nhiệm vụ của phòng, đơn vị là mục tiêu, là động lực quan trọng để tổ chức thực hiện phong trào thi đua yêu nước.

Năm là, cán bộ làm công tác thi đua khen thưởng phải nhiệt tình, trách nhiệm, được tập huấn, bồi dưỡng hàng năm; có năng lực tham mưu cho Cấp ủy, Thủ trưởng đơn vị tổ chức triển khai các phong trào thi đua, khơi dậy tinh thần lao động sáng tạo, vượt khó vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

Phần thứ hai **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC THI ĐUA,** **KHEN THƯỞNG GIAI ĐOẠN 2025 - 2030**

Phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, sáng tạo và những thành tích đạt được trong phong trào thi đua yêu nước 5 năm qua, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động toàn ngành quyết tâm thi đua phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị và tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2025 - 2030, với khẩu hiệu: ***Đổi mới, sáng tạo đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp sinh thái, xây dựng nông thôn mới bền vững; quản lý hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân, góp phần thực hiện tăng trưởng xanh, hiện đại, hội nhập toàn diện.***

I. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

Tập trung thi đua thực hiện có hiệu quả các nguồn tài nguyên thiên nhiên; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, hiệu quả, bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu và phòng, chống thiên tai; bảo vệ môi trường trên cơ sở ứng dụng nhanh các tiến bộ về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, hiệu quả, thiết thực, với các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Tốc độ tăng trưởng ngành nông nghiệp hàng năm và cả giai đoạn 2025 - 2030 đạt trên 2,5%/năm; giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt trên 112 triệu đồng/ha; duy trì tỷ trọng chăn nuôi trong cơ cấu GTSX nông nghiệp trên 53%; tỷ lệ che phủ rừng ổn định từ 52% trở lên; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch theo quy chuẩn đạt từ 80% trở lên. Duy trì, nâng cấp mức độ đạt chuẩn bền

vững tiêu chí, chỉ tiêu về xây dựng nông thôn mới (cấp tỉnh, cấp xã) theo yêu cầu Bộ tiêu chí giai đoạn 2026-2030 theo Trung ương quy định.

- Hàng năm, phấn đấu 100% phòng, đơn vị trực thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ; 90% công chức, viên chức, người lao động đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”, trong đó có 20% được công nhận “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”; 15% - 20% đơn vị đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

- Phấn đấu giai đoạn 2025 – 2030: có 01 Huân chương Lao động cho cá nhân; 01 Cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ tặng cho Sở; 03 – 05 Cờ thi đua UBND tỉnh tặng cho tập thể đơn vị thuộc Sở; 05 – 07 cá nhân được Chính phủ tặng Bằng khen và hàng năm 10 – 15 tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về công tác thi đua, khen thưởng

1.1. Tiếp tục quán triệt, triển khai, thực hiện các Chỉ thị của Bộ Chính trị: số 34-CT/TW ngày 7/4/2014 về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng, số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới; Chỉ thị số 39/CT-TTg ngày 15/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước chào mừng Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI; Chỉ thị số 57-CT/TU ngày 29/4/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XX, tiến tới Đại hội lần thứ XIV của Đảng; thi đua lập thành tích kỷ niệm 80 năm ngày thành lập ngành nông nghiệp và môi trường và triển khai thực hiện tốt các Chỉ thị của Đảng, văn bản pháp luật của Nhà nước về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng khi thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

1.2. Đổi mới nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức các phong trào thi đua, chú trọng tổ chức các đợt thi đua ngắn ngày, thi đua theo chuyên đề; định kỳ đánh giá tổng kết phong trào thi đua gắn với việc phát hiện, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời điển hình tiên tiến. Tăng cường phối hợp với cơ quan báo chí đưa tin, bài về gương “người tốt, việc tốt”, tuyên truyền đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đông đảo quần chúng, nhân dân.

1.3. Tiếp tục tăng cường đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị phù hợp với các chuyên đề, chủ đề hàng năm, hướng đến mục tiêu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao, xây dựng tổ chức đoàn thể, đơn vị luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

1.4. Các đơn vị chủ động bám sát tiêu chí thi đua, xây dựng kế hoạch hoạt động, tăng cường công tác tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, tác dụng của phong trào thi đua; nắm bắt tư tưởng, nguyện vọng của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động để tổ chức phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực.

1.5. Tổ chức và phối hợp tổ chức các đợt tập huấn công tác thi đua, khen thưởng cho công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác thi đua, khen thưởng tại phòng, đơn vị trực thuộc.

2. Về thực hiện nhiệm vụ chính trị

2.1. Phát động phong trào thi đua tập trung tham mưu chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình, đề án, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực, sản phẩm nông nghiệp đến năm 2030 đã ban hành; củng cố và phát triển mở rộng các chuỗi liên kết; khai thác tiềm năng, lợi thế vùng miền; triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ, gắn với giảm phát thải khí nhà kính, chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, phát triển tiếp cận nông nghiệp sinh thái theo từng cấp độ phù hợp với trọng tâm, cụ thể:

- *Lĩnh vực Trồng trọt*: Phát huy hiệu quả các vùng sản xuất sau thực hiện dồn điền đổi thửa, tập trung, tích tụ ruộng đất gắn với ứng dụng, chuyển giao nhanh tiến bộ khoa học về giống, công nghệ cao, cơ giới hóa đồng bộ các khâu nhằm nâng cao giá trị thu nhập trên đơn vị diện tích. Triển khai và nhân rộng chương trình “Tạo tín chỉ Carbon trong sản xuất lúa”. Ổn định diện tích cam, bưởi Phúc Trạch, chú trọng đầu tư thâm canh, tăng năng suất, chất lượng và xây dựng thương hiệu, quản lý cấp mã vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Nâng cao giá trị chuỗi liên kết trồng chè công nghiệp; nhân rộng chuỗi liên kết trồng dưa hướng tới xuất khẩu.

- *Lĩnh vực Chăn nuôi*: Nâng cao năng lực kiểm soát dịch bệnh. Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng công nghiệp, gắn với bảo vệ môi trường bền vững, chuyển đổi số; chủ động triển khai công nghệ tuần hoàn không chất thải, tái chế, sử dụng phụ phẩm, chế phẩm sinh học xử lý chất thải, giảm phát thải khí mê-tan theo lộ trình, kế hoạch của Trung ương. Đồng thời, đẩy mạnh chăn nuôi hữu cơ, tổ chức lại chăn nuôi nông hộ theo hướng sản xuất hàng hóa, an toàn dịch bệnh, vệ sinh thực phẩm. Khuyến khích tổ chức sản xuất khép kín hoặc liên kết giữa các khâu trong chuỗi giá trị từ sản xuất giống, thức ăn, chế biến và tiêu thụ. Củng cố và phát huy hiệu quả hệ thống cơ sở giết mổ tập trung. Kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hệ thống Thú y từ tỉnh đến cơ sở theo Luật Thú y và các quy định hiện hành..

- *Lĩnh vực Lâm nghiệp*: Tiếp tục khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế rừng và đất lâm nghiệp. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tại gốc; nâng cao năng suất và giá trị 168 nghìn ha đất rừng sản xuất, phát triển rừng nguyên liệu thâm canh, gỗ lớn, gắn với cơ sở chế biến gỗ xuất khẩu, tăng diện tích rừng được cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững đạt trên 40.000 ha vào năm 2030. Khuyến khích phát triển rừng bằng cây bản địa, trồng được liệu dưới tán rừng gắn với triển khai Đề án phát triển đa dụng của hệ sinh thái rừng. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chính sách dịch vụ môi trường rừng, chi trả các bon rừng, chi trả giảm phát thải khí nhà kính và phát triển các loại hình dịch vụ lâm nghiệp gắn với du lịch sinh thái.

- *Lĩnh vực Thủy sản*: Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các giải pháp, kế hoạch, quy định của Luật Thủy sản đề tiên tới ngăn chặn và chấm dứt tình

trạng khai thác bất hợp pháp theo quy định (IUU) chung tay cùng cả nước sớm gỡ thẻ vàng của EC. Nâng cao năng lực đánh bắt hải sản tại vùng khơi và vùng lồng; quản lý, khai thác bền vững nguồn lợi thủy sản vùng biển ven bờ; tham mưu, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ đầu tư nâng cấp hạ tầng cảng cá, khu neo đậu, bến thuyền và dịch vụ hậu cần nghề cá đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả. Tiếp tục thu hút, khuyến khích đầu tư sản xuất giống và chế biến; phát triển hình thành cụm liên kết nuôi tôm thâm canh, công nghệ cao trên địa bàn các huyện vùng ven biển; cùng với du nhập, đa dạng hóa đối tượng và phương thức nuôi, liên kết theo chuỗi giá trị. Tăng cường kiểm soát tốt dịch bệnh, dư lượng kháng sinh trong nuôi trồng thủy sản theo quy định.

2.2. Lãnh đạo tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, định hướng của Trung ương về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, cấp xã giai đoạn 2026-2030 và Chương trình sản phẩm OCOP theo hướng tăng quy mô, chất lượng các sản phẩm.

2.3. Lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2026-2030 đảm phù hợp nhằm khuyến khích, thu hút doanh nghiệp, tổ chức đầu tư tăng quy mô, sản lượng, chất lượng các sản phẩm hàng hóa chủ lực⁵, hỗ trợ phát triển các mô hình nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ cao, chuyển đổi số, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, xúc tiến thương mại, hỗ trợ nâng cao chất lượng các nội dung, tiêu chí trong nông thôn mới...

2.4. Lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu UBND chỉ đạo củng cố, nâng cao hiệu quả kinh tế hợp tác, HTX nông nghiệp, thúc đẩy liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị nông nghiệp. Quan tâm công tác đào tạo nghề nông nghiệp, phát triển ngành nghề, làng nghề truyền thống. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch khuyến nông và ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục tham mưu, triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung Chương trình mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững.

2.5. Lãnh đạo tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tổ chức triển khai hiệu quả các phương án, giải pháp phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai. Tăng cường chỉ đạo triển khai thực hiện khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi. Đôn đốc đẩy nhanh tiến độ các nhà máy cấp nước sạch nông thôn hoàn thành đưa vào sử dụng; tổ chức quản lý khai thác, vận hành có hiệu quả các công trình cấp nước sạch hiện có. Tham mưu đề xuất, ưu tiên các nguồn vốn đầu tư nâng cấp, xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn...

2.6. Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời, chất lượng công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thời kỳ 2026 - 2030 theo quy định. Tăng cường

⁵ Nhóm sản phẩm thuộc danh mục chủ lực quốc gia (tôm, thịt lợn, gia cầm, gỗ và các sản phẩm từ gỗ); nhóm sản phẩm chủ lực cấp tỉnh (Cam canh, cam Bù, bưởi Phúc Trạch, chè, nhung hươu) và nhóm sản phẩm chủ lực đặc sản, có giá trị cá biệt cấp vùng, miền, gắn với “Mỗi xã một sản phẩm - OCOP”.

công tác phát triển quỹ đất, quản lý quỹ đất công tại các địa phương (nhất là cơ sở nhà đất dồi dào dư thừa sáp nhập) phục vụ phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành xây dựng bảng giá đất hàng năm; kịp thời xác định giá đất cụ thể các dự án đầu tư. Tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tham mưu, chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn để tháo gỡ các tồn đọng, vướng mắc về đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án, nhất là đối với các dự án trọng điểm trên địa bàn tỉnh, đẩy nhanh tiến độ thi công hoàn thành, phát huy hiệu quả các nguồn lực đầu tư; tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các địa phương tập trung hoàn thành công tác cấp GCNQSD đất, công nhận, công nhận lại đất ở có nguồn gốc trước ngày 18/12/1980; nhất là sau khi hoàn thành công tác tập trung tích tụ ruộng đất. Triển khai kịp thời các nội dung liên quan đến tập trung, tích tụ ruộng đất theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 18/11/2021 của BCH Tỉnh ủy; quản lý chặt chẽ diện tích đất trồng lúa; hoàn thành công tác đánh giá tính chất lý, hóa học; xây dựng bản đồ nông hóa thổ nhưỡng và cải tạo đất trồng lúa theo định kỳ 5 năm/lần.

Hoàn thành Đề án tăng cường quản lý đối với đất đai có nguồn gốc từ các nông lâm trường quốc doanh hiện do các công ty Nông lâm nghiệp không thuộc diện sắp xếp lại theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP, BQL rừng, các tổ chức sự nghiệp khác; Xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia và hệ thống bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1/2000 và 1/5000 tỉnh Hà Tĩnh theo Quyết định số 40/QĐ-TTg ngày 09/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Điều tra, đánh giá phân hạng đất đai. Cập nhật, duy trì vận hành cơ sở dữ liệu đất đai.

2.7. Lãnh đạo tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo tham mưu quản lý chặt chẽ việc cấp phép khai thác khoáng sản theo nguyên tắc bảo vệ và tiết kiệm nguồn tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường, phát triển bền vững. Tăng cường kiểm tra, xử lý dứt điểm đối với hoạt động khai thác khoáng sản trái phép. Đẩy mạnh tham mưu việc tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Thực hiện nghiêm việc đóng cửa mỏ, cải tạo phục hồi môi trường đối với những khu vực mỏ đã chấm dứt hiệu lực giấy phép. Phối hợp với các sở, ban, ngành chức năng tập trung kiểm tra, xử lý nghiêm hành vi vi phạm tại các đơn vị hoạt động khoáng sản. Tổ chức tốt việc thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản để tăng thu ngân sách.

2.8. Tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tham mưu triển khai Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 07/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác bảo vệ môi trường đến năm 2025 và những năm tiếp theo; Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt gắn với công tác xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục triển khai sâu rộng việc phân loại rác tại nguồn; tham mưu chỉ đạo hoàn thiện hạ tầng thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh theo hướng hiện đại, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ môi trường. Tham mưu đầu tư hệ thống các trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục được đầu tư theo quy hoạch được phê duyệt; xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu môi trường đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số, phục vụ người dân, doanh nghiệp. Thực hiện Chương trình quan trắc và giám sát chất lượng môi trường. Kiểm soát chặt chẽ công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu

công nghiệp, cụm công nghiệp, tập trung vào các dự án, cơ sở có nguy cơ ô nhiễm môi trường.

2.9. Lãnh đạo, chỉ đạo tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước, khí tượng thủy văn, biến đổi khí hậu, biển và hải đảo đảm bảo thống nhất, đồng bộ, hiệu quả, phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Triển khai các hoạt động của Tiểu ban báo tin động đất, cảnh báo sóng thần.

2.10. Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt thực hiện công tác cải cách hành chính, trong đó tập trung rà soát, cắt giảm đơn giản hóa TTHC gắn với việc giải quyết hồ sơ TTHC thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4; đồng thời, kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn hoạt động hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức, gắn với vị trí việc làm; tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và thực thi công vụ.

Trên đây là báo cáo tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng ngành Nông nghiệp và Môi trường Hà Tĩnh giai đoạn 2020 - 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2025 – 2030./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ; (để b/c)
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC

Lê Ngọc Huân